**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN HOẰNG HÓA**
**TỈNH THANH HÓA**

Số: 72/2024/QĐST - HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Hoằng Hóa, ngày 04 tháng 6 năm 2024*

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 132/2024/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2024 về việc "Ly hôn", giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Văn T, sinh năm 1975

Địa chỉ: Thôn Tr, xã Hoằng Ph, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Chị Lê Thị Th, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Thôn Tr, xã Hoằng Ph, huyện H, Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, 213, 144 và khoản 3,4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 6 Điều 24; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2024.

## XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Văn T và chị Lê Thị Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Về con chung*: Công nhận cháu Lê Văn Tùng, sinh ngày 27/6/1996 là con chung của anh Lê Văn T và chị Lê Thị Th. Hiện nay cháu Tùng đã trưởng thành và có gia đình riêng nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

*Về tài sản và công nợ*: Anh Lê Văn T và chị Lê Thị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Về án phí*: Anh Lê Văn T tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà anh Toại đã nộp theo biên lai thu số 0003842 ngày 16/5/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa. Trả lại cho anh T 150.000đ ( Một trăm năm mươi nghìn đồng ).

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 , 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ thục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND h.Hoằng Hóa ;
- Chi cục THADS h. Hoằng Hóa ;
- UBND xã Hoằng Ph;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Phương**